

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BIÊN HÒA
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 314/2021/HS-ST

Ngày: 28-5-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Trần Trúc Thủy.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Hoàng Hiệp.
2. Bà Nguyễn Thị Kim Yên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Thanh Huệ – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Biên Hoà.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hoà tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Bích Hồng – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Biên Hoà, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 274/2021/TLST-HS ngày 06 tháng 5 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 274/2021/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Trường G, sinh năm 1997, tại Bắc Giang, tên gọi khác: Không. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: xã T, huyện T, tỉnh Bắc Giang, nơi ở hiện nay: Tổ 15, khu phố Đ, phường P, thành phố H, tỉnh Đồng Nai; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; giới tính: Nam; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 6/12; Họ tên cha: Không rõ, con bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1970 (còn sống), bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân:

- Ngày 13/7/2016, bị Tòa án nhân dân thành phố Biên Hoà xử phạt 10 tháng tù giam về tội “Cố ý gây thương tích” theo Bản án số 418/2016/HSST ngày 13/7/2016. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 07/01/2017 và đã nộp án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng theo biên lai thu tiền số 8187 ngày 19/8/2016 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Biên Hoà (đã xoá án tích).

Bị cáo bị bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp ngày 22-12-2020, chuyển tạm giam theo Lệnh tạm giam số 86/LTG ngày 31-12-2020 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hoà. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Biên Hoà. (Bị cáo có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có nhu cầu mua pháo nổ bán kiếm lời dịp Tết nguyên đán nên bị cáo Nguyễn Trường G đã để lại số điện thoại của mình trên mạng xã hội Facebook để đặt mua pháo. Sau đó tài khoản Zalo tên “Tôn Ngộ Không” (Không rõ họ, tên, địa chỉ chủ tài khoản) kết bạn với bị cáo và đề nghị bán cho bị cáo 02 (Hai) hộp pháo nổ loại 49 ống/hộp, tổng khối lượng 3,9kg với giá 1.180.000đ/hộp (Một triệu một trăm tám mươi nghìn đồng một hộp) thì bị cáo đồng ý. Khoảng 15 giờ ngày 21-12-2020, bị cáo điều khiển xe mô tô nhãn hiệu River, biển số 60H9-5515 đi từ phòng trọ tại tổ 15, phố Đ, phường P, thành phố H đến khu vực giáo xứ Trà Cỏ thuộc xã Hồ Nai 3, huyện Trảng Bom để mua 02 hộp pháo trên từ 01 (Một) thanh niên (Không rõ, họ tên, địa chỉ) với giá 2.360.000đ (Hai triệu ba trăm sáu mươi nghìn đồng). Sau khi nhận pháo, bị cáo điều khiển xe mô tô trên đến phòng trọ của Nguyễn Phú H (là bạn của bị cáo) và Nguyễn Thị Hải Y (là bạn gái của H) tại tổ 10, khu phố Đ, phường P, thành phố H để cất giấu. Đến khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày, tài khoản “Tôn Ngộ Không” tiếp tục nhắn tin đề nghị bán cho bị cáo 10 (Mười) bịch pháo bi, tổng khối lượng 2,2kg với giá 350.000đ/bịch (Ba trăm năm mươi nghìn đồng một bịch) thì bị cáo đồng ý mua. Sau đó, bị cáo điều khiển xe mô tô trên chở H đi đến khu vực giáo xứ Trà Cỏ để nhận pháo, khi đến gần khu vực giáo xứ khoảng 100 mét thì G nói H đứng đợi còn bị cáo đi vào trong nhận pháo rồi cả hai đi về đến khu vực đường nội bộ thuộc tổ 15, khu phố Đ, phường P, thành phố H thì bị Công an phường Tam Phước, phát hiện có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu dừng xe để kiểm tra trong túi áo khoác bị cáo đang mặc trên người có 01 bịch màu đen bên trong có 10 bịch pháo bi, Công an phường Tam Phước đưa bị cáo về trụ sở làm việc, còn H chạy thoát. Công an phường Tam Phước lập hồ sơ chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa điều tra xử lý theo thẩm quyền.

Trong quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Trường G đã khai nhận hành vi phạm tội như trên. Đồng thời không thắc mắc gì đối với kết luận giám định.

Vật chứng vụ án gồm:

- 02 (Hai) hộp pháo hình chữ nhật, loại 49 (Bốn mươi chín) viên/dàn, tổng khối lượng 3,9kg và 10 (Mười) bịch pháo bi nổ có tổng trọng lượng 2,2kg. Tổng khối lượng là 6,1kg (Hàng cấm).

- 01 (Một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 thuộc sở hữu của bị cáo Giang sử dụng vào việc phạm tội.

- 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu River, biển số 60H9-5515 là phương tiện bị cáo G sử dụng vào việc phạm tội, bị cáo khai mua lại của 01 (Một) người không rõ họ tên, địa chỉ qua mạng xã hội Facebook, không có giấy tờ. Hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau.

Tại Bản kết luận giám định số: 42/C09B ngày 24-12-2020, của Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh đã kết luận:

“+ 02 (Hai) khối hộp hình chữ nhật kích thước (17cm x 17cm x 12cm), bao bì nhiều màu sắc, bên trong có chứa 49 ống giấy hình trụ tròn dài 12cm, đường kính 2,3cm gửi giám định là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ. Bên trong có chứa thành phần thuốc pháo. Khi đốt bay lên cao, nổ và phát ra ánh sáng màu. Tổng khối lượng là 3,9kg.

+10 (Mười) túi tylon chứa các vật hình cầu (dạng giống quả bóng đá) vỏ bằng nhựa nhiều màu sắc, đường kính 2cm, một đầu có gắn đoạn dây màu xanh đều là pháo nổ. Khi đốt phát ra tiếng nổ lớn. Tổng khối lượng là 2,2kg.

Tại bản Cáo trạng số: 300/CT/VKSBH ngày 04/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai truy tố bị cáo Nguyễn Trường G xét xử về tội “Buôn bán hàng cấm”, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Nguyễn Trường G từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 02 (hai) tháng tù.

Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 02 (Hai) hộp pháo hình chữ nhật kích thước 17x17x12cm bên ngoài bọc giấy nhiều màu sắc, bên trong mỗi khối có 48 (Bốn mươi tám) ống hình trụ và 10 (Mười) túi nilon chứa các vật hình cầu dạng quả bóng đá, vỏ nhuộm nhiều màu sắc, đường kính 2cm, 01 đầu có gắn dây màu xanh (trong mỗi túi đã trích ra một quả để giám định) (Hàng cấm còn lại sau giám định).

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 (Một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 thuộc sở hữu của bị cáo Giang sử dụng vào việc phạm tội.

Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến gì về việc truy tố của Viện kiểm sát, không có ý kiến bào chữa, tranh luận gì đối với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Kính mong hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an thành phố Biên Hòa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh:

Trên cơ sở khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với các lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đã có cơ sở xác định: Vào ngày 21-12-2020, bị cáo Nguyễn Trường G đã có hành vi mua 02 (Hai) hộp pháo kích thước (17cm x 17cm x 12cm), bao bì nhiều màu sắc, bên trong có chứa 49 ống giấy hình trụ tròn dài 12cm, đường kính 2,3cm có đầy đủ đặc tính của pháo nổ, có khối lượng là 3,9kg và 10 (Mười) bịch pháo bi dạng hình cầu (dạng giống quả bóng đá) vỏ bằng nhựa nhiều màu sắc, đường kính 2cm, một đầu có gắn đoạn dây màu xanh đều là pháo nổ, có khối lượng là 2,2kg để bán kiếm lời. Tổng khối lượng pháo nổ là 6,1kg thì bị cáo G bị bắt giữ, điều tra, xử lý.

Xét thấy, hành vi của bị cáo như đã nêu trên, đã có đủ yếu tố cấu thành tội “Buôn bán hàng cấm”, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Từ những căn cứ trên, xét thấy cáo trạng của Viện kiểm sát nhân thành phố Biên Hòa đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi phạm tội của mình.

[3] Về nhân thân, tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:

Bị cáo có nhân thân xấu từng bị Toà án nhân dân thành phố Biên Hoà xử phạt 10 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Hành vi buôn bán hàng cấm của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền của Nhà nước trong quản lý, sản xuất, kinh doanh một số loại hàng cấm, gây ảnh hưởng an ninh trật tự địa phương. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hành vi dân sự, nhận thức được việc buôn bán pháo là hành vi bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vì mục đích lợi nhuận mà vẫn cố ý thực hiện, nên cần phải xử lý nghiêm trước pháp luật nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung đối với xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Hội đồng xét xử sẽ xem xét khi lượng hình phạt đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy khối lượng hàng cấm còn lại sau giám định.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 (Một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, số seri FFMQ214XG5MG thuộc sở hữu của bị cáo đã sử dụng vào việc phạm tội.

- 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu River, biển số 60H9-5515 là phương tiện bị cáo G sử dụng vào việc phạm tội, bị cáo G khai mua lại của 01 (Một) người không rõ họ tên, địa chỉ qua mạng xã hội Facebook, không có giấy tờ. Hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau là đúng quy định pháp luật.

[7] Các vấn đề khác của vụ án:

Đối với các đối tượng bị cáo G đã liên hệ mua và bán pháo thông qua mạng xã hội Zalo chưa xác minh được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan điều tra tiếp tục, xác minh, điều tra, xử lý sau là đúng quy định pháp luật.

Quá trình điều tra, bị cáo G khai việc mua và cất giấu số pháo trên tại phòng trọ của Nguyễn Phú H và Nguyễn Thị Hải Y, nhưng H và Y không biết. Khi đi mua pháo, bị cáo G chỉ nói với H là đi công việc. Đồng thời Y cũng trình bày không biết việc mua bán pháo và cất giấu pháo của bị cáo nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa không xử lý đối với Y là phù hợp. Đối với H hiện không rõ đang ở đâu nên Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý sau là đúng quy định pháp luật.

[8] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa tại phiên toà phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trường G phạm tội “Buôn bán hàng cấm”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Trường G 01 (một) năm 02 (hai) tháng tù. Thời hạn tù được tính kể từ ngày 22/12/2020.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy khối lượng hàng cấm còn lại sau giám định gồm: 02 hộp pháo nỏ loại 49 ống/hộp, bên trong mỗi hộp có 48 ống hình trụ và 10 bịch pháo banh (dạng tròn) bên trong mỗi bịch đã lấy ra 01 quả còn lại sau khi giám định đã được niêm phong.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 (Một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, số seri FFMQ214XG5MG.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/5/2021 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Biên Hoà).

3. Về án phí : Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Trường G phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND TP. Biên Hòa;
- TAND, VKSND tỉnh Đồng Nai;
- THA dân sự TP. Biên Hòa;
- Cơ quan CSĐT Công an Tp. Biên Hòa;
- Cơ quan THA HS có thẩm quyền;
- Nhà tạm giữ công an Tp. Biên Hòa;
- Sở tư pháp;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Trần Trúc Thủy